

HĐTTL VN30 – TIẾP TỤC QUÁ TRÌNH TÍCH LŨY

MBS Research | BÀN TIN PHÁI SINH | 8/11/2018



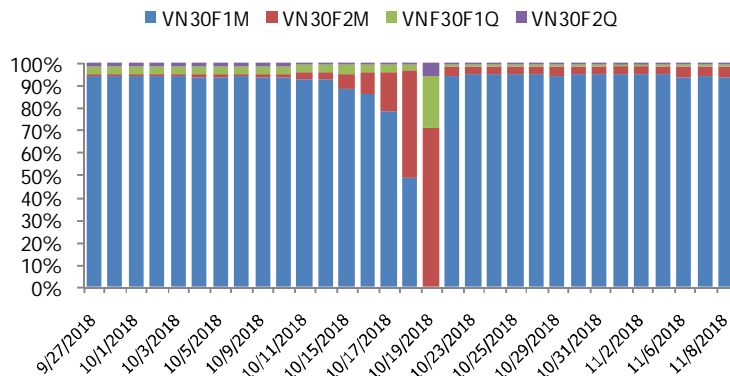
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1811	15/11/2018	7	893.6	7.81
VN30F1812	20/12/2018	42	893.9	12.56
VN30F1903	21/03/2019	133	895	24.72
VN30F1906	20/06/2019	224	895.5	37.68

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra với những biến động khá dữ dội. Sau khi giảm hơn 8 điểm trong phiên chiều, dòng tiền đỡ giá các cổ phiếu trụ tăng mạnh trong phiên ATC giúp các cổ phiếu như VIC, VHM thu hẹp đáng kể đà giảm. Bên cạnh đó, các cổ phiếu vốn hóa lớn khác như MSN, VCB, SAB, VJC, BID, CTG, GAS...đồng loạt tăng điểm giúp đà giảm thị trường thu hẹp đáng kể. Theo đó, VN-Index đóng cửa giảm 3,78 điểm (-0,42%) xuống 897,15 điểm, HNX-Index giảm 0,18% xuống 101,02 điểm. Thanh khoản thị trường tăng lên đáng kể với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.700 tỷ đồng. Dù vậy, khối ngoại có phiên bán ròng khá mạnh với hơn 400 tỷ đồng trên toàn thị trường, tập trung vào một số cổ phiếu như VIC (326 tỷ đồng), HPG (51 tỷ đồng). Ngoài ra, VCG cũng là cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng khá mạnh với gần 120 tỷ đồng.
- Dù giảm điểm nhưng hoạt động trading trong phiên chịu rất nhiều sức ép về mặt tâm lý khi VN30-Index giằng co mạnh theo chiều giảm dần. Ngắn hạn, thị trường có dấu hiệu tích cực hơn khi đà giảm đã được hãm, việc thị trường rung lắc và mốc tâm lý 900 điểm bị xuyên qua cũng không làm thanh khoản tăng lên cho thấy nhà đầu tư cũng không bị áp lực phải cắt lỗ. Quá trình tích lũy của thị trường vẫn tiếp diễn chừng nào thanh khoản vẫn ở mức thấp như hiện nay, dấu hiệu thanh khoản tăng lên bất kể thị trường tăng hay giảm sẽ là dấu hiệu xác nhận xu hướng tiếp theo của thị trường. Do đó, chiến lược trading trong phiên tiếp tục mang lại lợi nhuận cho nhà đầu tư. Trong đó, điểm mua mục tiêu trong phiên sẽ quanh ngưỡng 860-865 điểm và hoạt động mở vị thế bán có thể được cân nhắc khi VN30-Index tiệm cận ngưỡng 870-880 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, sự bi quan bao trùm tâm lý nhà đầu tư làm VN30-Index giảm trong phiên ngày 5/11/2018. Chỉ báo MACD và Stochastic Oscillator tiếp tục đi xuống cho thấy rủi ro điều chỉnh chưa kết thúc. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 860-856-852 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 867-870-873 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Short mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm không thành công kháng cự 870-873 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 860-863 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 873 điểm. Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công hỗ trợ mạnh 860-863 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 868-870 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 860 điểm.

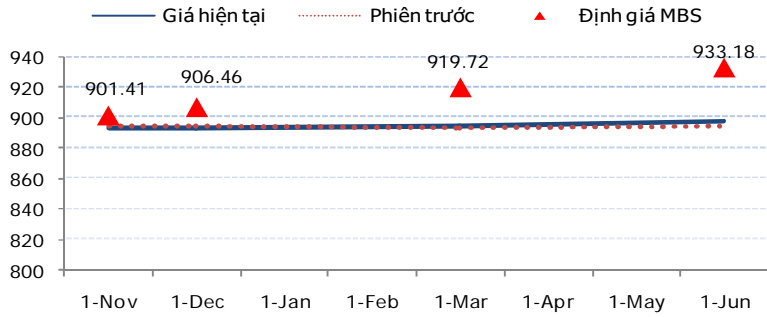
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 860-865 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 870 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

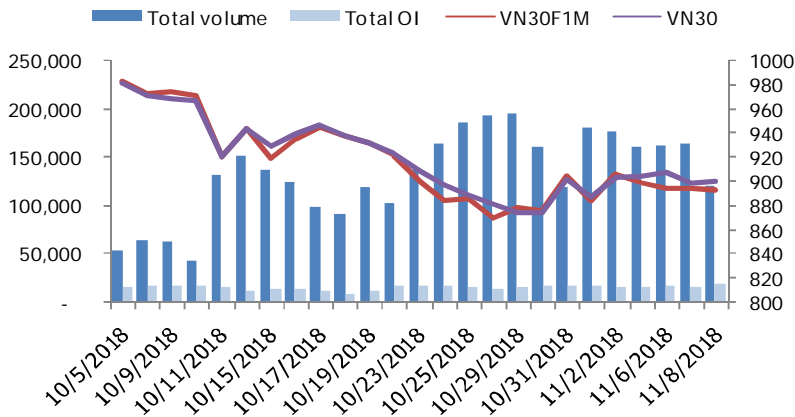
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1811	893.6	-0.13	119,033	- 26.89	17849	15.68
VN30F1812	893.9	-0.11	437	- 32.77	817	-2.74
VN30F1903	895	0.17	58	- 65.88	209	-1.42
VN30F1906	897.2	0.29	88	- 52.43	73	-3.95
Tổng			119,616	- 26.98	18,948	14.44

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F181M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Hợp đồng VN30F1811 đóng cửa phiên giao dịch cuối cùng với 864,4 điểm, chênh nhẹ so với chỉ số cơ sở chỉ -0,58 điểm. Hợp đồng VN30F1812 tăng nhẹ 0,56% lên 866,8 điểm, hiện cao hơn cơ sở 1,82 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1903 và VN30F1906 tăng lần lượt 0,79% và 0,45% lên 868 và 866,8 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt +3,02 và +1,82 điểm.
- Khối lượng hợp đồng khớp lệnh giảm nhẹ 3,7% đạt mức 123.718 hợp đồng. Hợp đồng tháng 12 có thanh khoản tăng từ đầu tuần, phiên hôm nay đạt 67.895 hợp đồng được khớp lệnh.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1812 là 869,83 điểm (cao hơn 3,03 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 882,56 điểm (+14,56 điểm) và VN30F1906 là 895,47 điểm (+28,67 điểm). Hợp đồng VN30F1901 sẽ được đưa vào giao dịch với tư cách F2M trong phiên thứ Sáu, giá tham chiếu do SGDCK Hà Nội công bố.

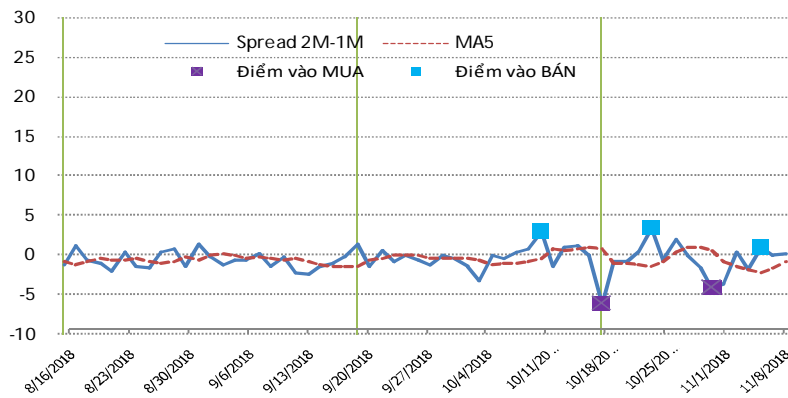
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



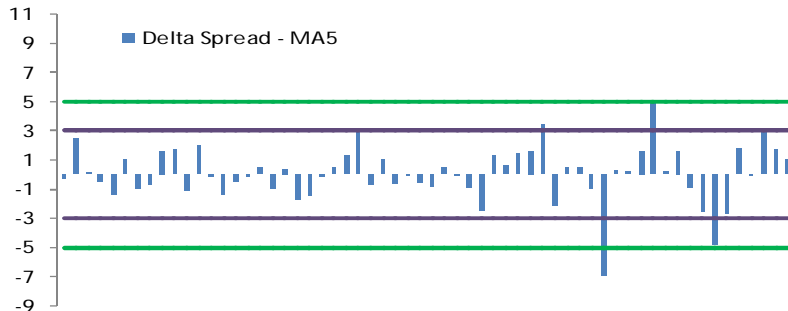
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.3	0.1	0.2	-0.76	1.06
VN30F1Q - VN30F1M	1.4	-1.3	2.7	-0.14	1.54
VN30F1Q - VN30F2M	1.1	-1.4	2.5	0.62	0.48
VN30F2Q - VN30F1M	3.6	-0.2	3.8	-0.14	3.74
VN30F2Q - VN30F2M	3.3	-0.3	3.6	0.62	2.68
VN30F2Q - VN30F1Q	2.2	1.1	1.1	0	2.2

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



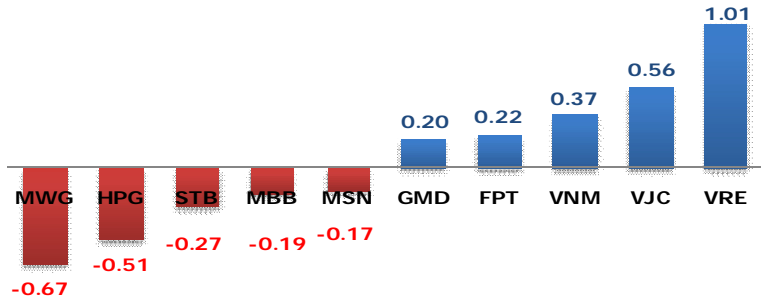
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Chênh lệch các hợp đồng tương lai dao động được nới rộng trong biên độ từ -1,2 điểm đến 3,6 điểm. Tuy nhiên, nguyên nhân của sự biến động này đến từ việc VN30F1811 đáo hạn về sát với chỉ số cơ sở, gia tăng cách biệt điểm số với các hợp đồng còn lại. Chốt phiên, spread hai hợp đồng VN30F1903 và VN30F1812 đạt mức 1,2 điểm; spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1906 và VN30F1903 ở mức -1,2 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

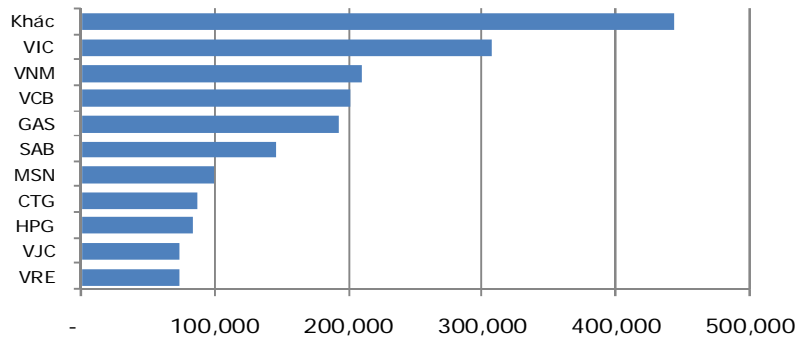
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



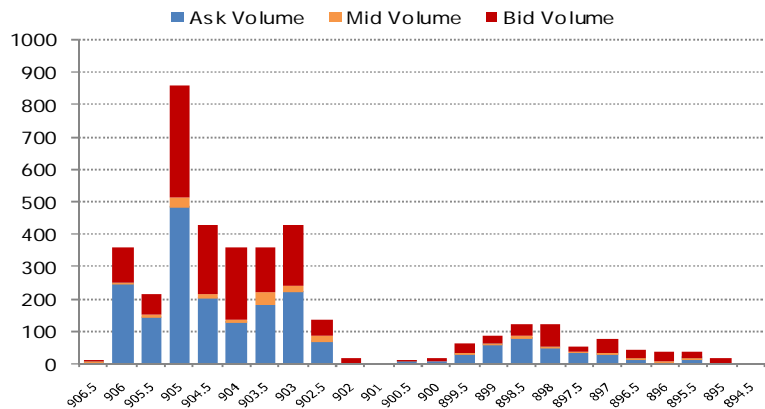
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch 15/11 với sắc xanh hiện diện trên cả 3 chỉ số. Tuy vậy, tâm lý giới đầu tư vẫn khá thận trọng khiến thanh khoản ở mức khá thấp. Nhóm đầu khí sau những phiên giảm mạnh gần đây đã hồi phục trở lại. Giá đầu đêm qua hồi phục đã hỗ trợ không nhỏ cho nhóm cổ phiếu này. Ở nhóm Bluechips, HPG, MSN, MWG, VRE, PLX, VJC, cùng với một số cổ phiếu ngân hàng như MBB, VCB, TCB tăng điểm đang đóng vai trò nâng đỡ thị trường. Tuy nhiên, phiên giao dịch chiều diễn ra với những biến động khá dữ dội. Sau khi giảm hơn 8 điểm trong phiên chiều, dòng tiền đỡ giá các cổ phiếu trụ tăng mạnh trong phiên ATC giúp các cổ phiếu như VIC, VHM thu hẹp đáng kể đà giảm. Bên cạnh đó, các cổ phiếu vốn hóa lớn khác như MSN, VCB, SAB, VJC, BID, CTG, GAS...đồng loạt tăng điểm giúp đà giảm thị trường thu hẹp đáng kể.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 6,57 điểm (-0,75%) xuống 864,98 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 13 mã tăng/15 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 42,38 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.338 tỷ đồng.
- Khối ngoại có phiên bán ròng khá mạnh trên cả 3 sàn với tổng giá trị 468 tỷ đồng, tập trung vào cổ phiếu như VIC với giá trị 348 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng của khối ngoại lần lượt là HPG (50,75 tỷ đồng), HDB (19,82 tỷ đồng), GEX (7,03 tỷ đồng), CTI (7,03 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, HCM là cổ phiếu khối ngoại mua ròng mạnh nhất với 12,59 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng lần lượt là VNM (11,94 tỷ đồng), SBT (10,29 tỷ đồng), VRE (9,94 tỷ đồng), BID (8,99 tỷ đồng), ...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	926.28	0.45	16.23	- 5.89
Dow Jones	26,191.22	0.04	17.59	5.95
S&P 500	2,806.83	- 0.25	19.31	4.98
Nikkei 225	22,451.23	- 0.16	15.45	- 1.38
Shanghai	2,635.63	- 0.22	12.24	- 20.31
DAX	11,527.32	- 0.45	13.74	- 10.76
Vàng	1,221.71	- 0.19	-	- 6.22
Dầu WTI	60.66	- 0.02	-	0.40

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu - 16/11/2018			
[EU] CPI T.10			
[EU] Phát biểu của Chủ tịch ECB Draghi			
Thứ Hai - 19/11/2018			
[UK] Bản ghi báo cáo lạm phát			
[US] Giấy phép xây dựng mới			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ có phiên tăng điểm đầu tiên sau chuỗi 5 ngày giảm liên tiếp. Chỉ số S&P500 và Nasdaq đóng cửa với mức tăng lần lượt là 1,1% và 1,7% với sự dẫn dắt tích cực từ dòng cổ phiếu công nghệ và thông tin căng thẳng thương mại Mỹ-Trung có dấu hiệu hạ nhiệt. Giá dollar gần như không đổi trong khi lợi tức trái phiếu kho bạc chạm mức 3,11% thấp nhất trong 2 tuần.
- Bảng Anh rớt đến 1,6% trước làn sóng phản đối Thủ tướng Theresa May dâng cao, làm sâu sắc nguy cơ chia rẽ trong nội bộ chính phủ. Tại châu Á, thị trường chứng khoán có sự phân hóa khi giảm ở Nhật Bản nhưng tăng ở Hong Kong, Thượng Hải.
- Giá vàng tăng 0,2% so với tham chiếu đạt 1.213,67 USD/ounce. Dầu thô WTI hồi nhẹ 0,4% hiện đang giao dịch quanh mức 56,44 USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, VIC giảm 3.000 đồng xuống 91.700 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Đường giá tiếp tục nằm dưới các đường MA ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA100, MA200 ngày và các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của VIC là 88.000-90.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 95.000-96.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.37	57,000	0.53	1.75%	1.48	0.02	10.20	1.87
CII	Construction & Materials	0.82	25,100	-0.79	2.21%	22.14	-0.06	75.54	1.24
CTD	Construction & Materials	1.16	152,000	0.00	0.79%	5.00	0.00	7.52	1.47
CTG	Banks	1.53	23,200	-0.22	2.37%	63.15	-0.03	11.24	1.24
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.50	85,400	1.67	3.37%	15.33	0.07	21.15	3.81
DPM	Chemicals	0.52	18,750	-0.27	1.88%	3.83	-0.01	12.57	0.92
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.44	42,150	0.72	1.07%	14.84	0.22	7.92	2.18
GAS	Oil & Gas Producers	1.70	100,100	0.30	1.90%	23.11	0.05	15.46	4.51
GMD	Industrial Transportation	1.26	28,200	1.81	2.52%	38.60	0.20	4.47	1.47
HPG	General Industrials	8.80	38,900	-0.64	2.44%	109.54	-0.51	8.98	2.12
HSG	Industrial Metals & Mining	0.39	8,680	2.12	2.11%	22.25	0.07	4.66	0.64
KDC	Food Producers	0.56	25,650	1.58	1.58%	0.56	0.08	#N/A N/A	0.87
MBB	Banks	4.51	21,400	-0.47	1.87%	46.23	-0.19	9.05	1.47
MSN	Financial Services	7.85	84,500	-0.24	2.38%	12.38	-0.17	15.60	5.05
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.10	110,000	-1.79	3.42%	66.76	-0.67	12.73	4.35
NVL	Real Estate Investment & Services	3.89	69,000	-0.29	2.49%	37.49	-0.10	29.14	3.61
PLX	Oil & Gas Producers	1.22	59,400	-0.17	1.52%	21.81	-0.02	18.08	3.51
PNJ	General Retailers	2.37	96,700	0.52	1.55%	16.96	0.11	17.81	4.64
REE	Industrial Engineering	0.96	31,650	1.12	0.79%	9.61	0.10	6.25	1.12
ROS	Construction & Materials	0.95	37,700	-0.79	3.54%	51.69	-0.07	29.15	3.71
SAB	Beverages	3.86	225,900	0.40	1.48%	5.90	0.14	32.73	8.70
SBT	Food Producers	1.18	22,300	-0.67	2.02%	60.85	-0.07	21.43	1.83
SSI	Financial Services	1.52	28,650	0.53	1.22%	51.09	0.07	9.88	1.51
STB	Banks	3.83	12,600	-0.79	2.78%	39.85	-0.27	16.94	0.96
VCB	Banks	3.56	55,700	0.36	1.97%	32.28	0.12	16.58	3.26
VIC	Real Estate Investment & Services	10.46	96,000	0.00	0.84%	36.79	0.00	70.26	5.57
VJC	Travel & Leisure	6.41	133,300	0.98	1.13%	82.88	0.56	14.09	6.82
VNM	Food Producers	9.76	120,000	0.42	1.26%	98.29	0.37	24.01	8.21
VPB	Banks	6.77	20,700	0.24	1.93%	47.60	0.15	7.34	1.69
VRE	General Retailers	5.77	31,000	1.97	2.61%	54.64	1.01	48.01	2.77

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn